

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM BÍCH CHÌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 09/CBTT

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao Dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHÌ**

Mã CK : BCF

Trụ sở chính: 45x1 Nguyễn Sinh Sắc, Phường 2, TP.Sa Đéc, Đồng Tháp

Điện thoại: 0277.3861910

Fax: 0277.3864674

Người thực hiện công bố thông tin: Phạm Thanh Bình

Điện thoại (di động): 0918 301 759

Fax: 0277.3864674

Loại thông in công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
(công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo tài chính (riêng) năm 2021 kèm Giải trình :

- Lợi nhuận sau thuế giảm 42,14% so báo cáo cùng kỳ năm 2020.

Thông tin được công bố trên website Công Ty www.bichchi.com.vn (mục quan hệ cổ đông)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 17 tháng 3 năm 2022

Người đại diện theo pháp luật

Tổng Giám Đốc



PHẠM THANH BÌNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM BÍCH CHI

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021	14 - 34
8. Phụ lục	35 - 36

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400371184, đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 12 năm 2000 và đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày 06 tháng 8 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
- Điện thoại : (0277) 386 1910
- Fax : (0277) 386 4674

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là:

- Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến;
- Bán buôn thực phẩm;
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
- Dịch vụ lưu trú ngắn hạn;
- Chế biến và bảo quản rau quả;
- Bán buôn đồ uống;
- Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo;
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp;
- Bán mô tô, xe máy;
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ cho mô tô, xe máy;
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Mai Thế Khôi	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Phạm Thanh Bình	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Trang Sĩ Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Bùi Văn Sáu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Phạm Hoàng Thái	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Nguyễn Ngọc Tiều	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Bà Nguyễn Hương Liên	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Trần Mạnh Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Bà Nguyễn Thị Thu Thảo	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Phạm Thanh Bình	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2020
Ông Bùi Văn Sáu	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 11 năm 2008
Ông Phạm Hoàng Thái	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 07 tháng 3 năm 2016
Bà Bùi Thị Ngọc Tuyền	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 8 năm 2020

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Mai Thế Khôi	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Phạm Thanh Bình	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2020

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu so với những Chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ Chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Phạm Thanh Bình
Tổng Giám đốc

Ngày 15 tháng 3 năm 2022

Số: 4.0094/22/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 14 tháng 3 năm 2022, từ trang 07 đến trang 36, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 15 tháng 3 năm 2021.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Cần Thơ



Nguyễn Quốc Ngữ – Phó Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3089-2020-008-1



Nguyễn Thùy Trang – Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3592-2021-008-1

TP. Cần Thơ, ngày 15 tháng 3 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		322.224.642.505	316.062.055.986
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	55.793.759.620	53.750.514.408
1. Tiền	111		38.793.759.620	23.250.514.408
2. Các khoản tương đương tiền	112		17.000.000.000	30.500.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		101.050.000.000	109.450.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	101.050.000.000	109.450.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		68.681.969.064	61.622.762.959
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	62.466.770.753	54.910.165.587
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	1.516.543.645	2.076.954.975
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	6.422.586.897	5.936.476.093
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(1.723.932.231)	(1.300.833.696)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		94.445.822.494	89.012.561.216
1. Hàng tồn kho	141	V.7	94.445.822.494	89.012.561.216
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.253.091.327	2.226.217.403
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	176.671.101	230.918.325
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.966.226.764	1.885.105.616
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14	110.193.462	110.193.462
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		84.337.993.792	77.701.792.753
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		44.728.078.805	57.085.226.838
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	44.498.078.805	56.855.226.838
- Nguyên giá	222		201.909.842.712	201.584.932.254
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(157.411.763.907)	(144.729.705.416)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	230.000.000	230.000.000
- Nguyên giá	228		354.500.000	354.500.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(124.500.000)	(124.500.000)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		27.395.615.364	7.500.397.215
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	27.395.615.364	7.500.397.215
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		11.314.341.636	11.314.341.636
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.2b	11.314.341.636	11.314.341.636
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		899.957.987	1.801.827.064
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	899.957.987	1.801.827.064
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		406.562.636.297	393.763.848.739

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		103.854.749.661	119.052.503.255
I. Nợ ngắn hạn	310		103.648.749.661	119.052.503.255
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	18.120.661.955	16.683.060.208
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	17.483.839.376	6.054.384.456
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	4.730.430.337	3.493.901.014
4. Phải trả người lao động	314	V.15	10.641.095.541	12.726.354.404
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	21.984.484	245.848.789
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a	13.735.101.990	31.891.879.336
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18	33.200.766.000	42.032.595.070
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.19	5.714.869.978	5.924.479.978
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		206.000.000	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b	206.000.000	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

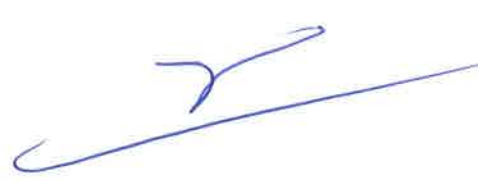
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		302.707.886.636	274.711.345.484
I. Vốn chủ sở hữu	410		302.707.886.636	274.711.345.484
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.20a	253.004.230.000	210.837.250.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		253.004.230.000	210.837.250.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.20a	12.302.422.268	8.302.422.268
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	V.20a	1.680.130.939	1.680.130.939
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.20a	35.721.103.429	53.891.542.277
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		7.224.562.277	53.891.542.277
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		28.496.541.152	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		406.562.636.297	393.763.848.739

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 03 năm 2022


 Phan Thị Tuyết Sương
 Người lập


 Trần Văn Thiệu
 Kế toán trưởng


 Phạm Thanh Bình
 Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	520.411.656.987	600.148.438.421
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	8.722.645.639	8.506.460.247
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		511.689.011.348	591.641.978.174
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	390.462.189.607	418.653.081.021
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		121.226.821.741	172.988.897.153
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	8.766.916.297	7.597.320.832
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	2.178.923.756	1.497.028.712
Trong đó: chi phí lãi vay	23		834.925.498	832.132.250
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	45.495.223.869	39.646.950.178
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	22.849.191.389	23.636.325.752
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		59.470.399.024	115.805.913.343
11. Thu nhập khác	31	VI.8	13.447.762.799	1.862.189.549
12. Chi phí khác	32	VI.9	5.076.520.875	1.146.281.326
13. Lợi nhuận khác	40		8.371.241.924	715.908.223
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		67.841.640.948	116.521.821.566
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	14.044.676.796	23.542.518.831
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>53.796.964.152</u>	<u>92.979.302.735</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	-	-
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	-	-

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 03 năm 2022

Phạm Thanh Bình
Tổng Giám đốcPhan Thị Tuyết Sương
Người lậpTrần Văn Thiệu
Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHÌ

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		67.841.640.948	116.521.821.566
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9	18.247.884.234	19.900.762.068
- Các khoản dự phòng	03		423.098.535	104.082.932
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.4, VI.5	569.541.923	(499.063.853)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4, VI.8	(7.764.333.889)	(5.897.355.753)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	834.925.498	832.132.250
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		80.152.757.249	130.962.379.210
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(7.294.377.380)	(993.045.243)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(5.433.261.278)	(21.215.114.427)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		9.678.842.569	(10.513.855.422)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		956.116.301	(679.837.647)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(812.941.014)	(832.132.250)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(11.866.399.723)	(27.959.766.710)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	V.19	8.940.000	1.555.960.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(718.550.000)	(415.700.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		64.671.126.724	69.908.887.511
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9, V.11	(25.785.954.350)	(8.830.403.314)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.8	1.000.000.000	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(121.350.000.000)	(128.450.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		129.750.000.000	58.389.246.575
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(205.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5, VI.4	6.262.984.572	4.019.759.936
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(10.122.969.778)	(75.076.396.803)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHÌ

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.18	131.494.796.638	91.865.115.934
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.18	(140.548.729.531)	(81.829.177.473)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.20d	(43.335.841.650)	(9.166.868.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(52.389.774.543)	869.070.461
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		2.158.382.403	(4.298.438.831)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	53.750.514.408	57.395.996.545
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(115.137.191)	652.956.694
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	55.793.759.620	53.750.514.408

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 03 năm 2022


Phan Thị Tuyết Sương
Người lập


Trần Văn Thiệu
Kế toán trưởng


Phạm Thanh Bình
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp; kinh doanh thương mại và dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến và bán buôn thực phẩm.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Đại dịch Covid-19

Năm 2021, dịch Covid-19 lây lan trên diện rộng đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng do nhiều địa phương (TP. Hồ Chí Minh, các tỉnh Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long, Miền Trung, TP. Hà Nội,...) phải thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16+, Chỉ thị 16 hoặc Chỉ thị 15 trong thời gian dài để kiểm soát dịch bệnh. Các biện pháp ngăn chặn nghiêm ngặt được áp dụng trên phạm vi rộng, giãn cách xã hội kéo dài dẫn đến đứt gãy lưu thông, sản xuất kinh doanh bị đình trệ. Hầu hết các hoạt động thương mại, lưu trú ăn uống phải đóng cửa; chỉ một số cơ sở lưu trú được phép cung cấp dịch vụ cho người bị cách ly có thể hoạt động cầm chừng.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đánh giá về tác động tổng thể của tình hình đối với hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các ảnh hưởng về tài chính, bao gồm khả năng thu hồi nợ và nhận thấy dịch Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến Công ty. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc không thể ước tính được một cách hợp lý các ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

6. Cấu trúc Công ty

Công ty con

Công ty chi đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH Thực phẩm Bích Chi 2 có trụ sở chính tại cụm Công nghiệp Cái Tàu Hạ - An Nhơn, thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn và mua bán thực phẩm. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ vốn góp của Công ty tại công ty con này là 100%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ lợi ích tương đương với tỷ lệ vốn góp.

7. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

8. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 915 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 895 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được qui đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và Ngân hàng.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua của Ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán của Ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua của Ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn của Công ty là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công ty con

Công ty con

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư vào công ty con được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá trị khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con được trích lập khi công ty con bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại công ty con và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại công ty con. Nếu công ty con là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là:

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	06 – 30
Máy móc và thiết bị	03 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	07 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,... Quyền sử dụng đất được khấu hao phương pháp đường thẳng theo thời gian ghi trên quyền sử dụng đất, quyền sử dụng đất không xác định thời hạn không được tính khấu hao.

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

12. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

13. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán thành phẩm

Doanh thu bán thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý sản phẩm như người sở hữu sản phẩm hoặc quyền kiểm soát sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy sản phẩm, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

15. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, dịch vụ đã tiêu thụ từ các kỳ trước, đến kỳ này mới phát sinh chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu khoản chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm sau.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHÌ

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

16. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

17. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ gồm thuế thu nhập hiện hành.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

20. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	666.504.199	349.261.590
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	37.997.255.421	22.901.252.818
Tiền đang chuyển	130.000.000	-
Các khoản tương đương tiền - Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng	17.000.000.000	30.500.000.000
Cộng	<u>55.793.759.620</u>	<u>53.750.514.408</u>

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty bao gồm đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>
<i>Ngắn hạn</i>				
Tiền gửi có kỳ hạn ⁽ⁱ⁾	101.050.000.000	101.050.000.000	109.450.000.000	109.450.000.000
Cộng	<u>101.050.000.000</u>	<u>101.050.000.000</u>	<u>109.450.000.000</u>	<u>109.450.000.000</u>

⁽ⁱ⁾ Tiền gửi kỳ hạn 6 tháng và 12 tháng tại các Ngân hàng. Trong đó, các khoản tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng tại Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh có giá trị ghi sổ cuối năm là 3.000.000.000 VND đã được dùng cầm cố để đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng này (xem thuyết minh số V.18).

2b. Đầu tư vào công ty con

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>
Công ty TNHH Thực Phẩm Bích Chi 2	11.314.341.636	-	11.314.341.636	-
Cộng	<u>11.314.341.636</u>	<u>-</u>	<u>11.314.341.636</u>	<u>-</u>

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1402062488 ngày 22 tháng 02 năm 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Thực phẩm Bích Chi 2 số tiền 30.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty đã đầu tư 11.314.341.636 VND, tương đương 37,71% vốn điều lệ (số đầu năm là 11.314.341.636 VND, tương đương 37,71% vốn điều lệ). Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH Thực phẩm Bích Chi 2 là 18.685.658.364 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tình hình hoạt động của công ty con

Công ty TNHH Thực phẩm Bích Chi 2 hiện đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng nhà xưởng, chưa đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Giao dịch với công ty con

Công ty không phát sinh giao dịch với công ty con.

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>		
Quinworth Resources Sdn Bhd	4.362.756.979	6.606.914.825
Kwan Yick (U.k.), Ltd	1.734.421.421	4.633.258.057
Frandex	3.776.352.000	-
Các khách hàng khác	52.593.240.353	43.669.992.705
Cộng	62.466.770.753	54.910.165.587

Một số công nợ phải thu khách hàng cuối năm có giá trị ghi sổ là 33.200.766.000 VND (số đầu năm là 44.500.000.000 VND) đã được dùng thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của các Ngân hàng (xem thuyết minh số V.18).

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho người bán khác</i>		
Công ty TNHH Công nghệ Tân Nguyễn	39.270.000	295.341.025
Công ty TNHH Cơ khí điện Tự động hóa Trung Dũng	831.900.000	396.900.000
Công ty TNHH Tinh bột Khoai mì Hưng Long	-	242.000.000
Công ty Cổ phần Thép Toàn Thắng	-	420.000.000
Các nhà cung cấp khác	645.373.645	722.713.950
Cộng	1.516.543.645	2.076.954.975

5. Phải thu khác ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>				
Tạm ứng	-	-	92.000.000	-
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	3.070.215.345	-	2.568.866.028	-
Hoàn thuế giá trị gia tăng	2.885.220.242	-	2.469.398.999	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	467.151.310	-	806.211.066	-
Cộng	6.422.586.897	-	5.936.476.093	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHÌ

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Nợ xấu

	Thời gian quá hạn	Số cuối năm		Thời gian quá hạn	Số đầu năm	
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
<i>Các tổ chức và cá nhân khác</i>						
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác - Phải thu tiền bán hàng	Từ 01 năm đến trên 03 năm	2.319.887.293	614.773.262	Từ trên 06 tháng đến trên 03 năm	2.179.563.034	878.729.338
Cộng		2.338.705.493	614.773.262		2.179.563.034	878.729.338

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.300.833.696	1.196.750.764
Trích lập dự phòng bổ sung	423.098.535	104.082.932
Số cuối năm	1.723.932.231	1.300.833.696

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	60.309.129.092	-	48.471.682.988	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	17.258.832.150	-	22.425.889.750	-
Thành phẩm	10.592.915.291	-	13.242.345.853	-
Hàng gửi đi bán	6.284.945.961	-	4.872.642.625	-
Cộng	94.445.822.494	-	89.012.561.216	-

Một số hàng tồn kho cuối năm có giá trị ghi sổ là 33.200.766.000 VND (số đầu năm là 73.602.150.096 VND) đã được dùng thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của các Ngân hàng (xem thuyết minh số V.18).

8. Chi phí trả trước

8a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	62.016.666	96.925.000
Chi phí bảo hiểm	93.479.435	107.818.325
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	21.175.000	26.175.000
Cộng	176.671.101	230.918.325

8b. Chi phí trả trước dài hạn

Là chi phí công cụ, dụng cụ.

9. Tài sản cố định hữu hình

Tình hình tăng, giảm tài sản cố định hữu hình được trình bày ở Phụ lục 01 đính kèm.

Toàn bộ tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 44.498.078.805 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của các Ngân hàng (xem thuyết minh số V.18).

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**10. Tài sản cố định vô hình**

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	230.000.000	124.500.000	354.500.000
Số cuối năm	230.000.000	124.500.000	354.500.000
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	124.500.000	124.500.000
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	-	124.500.000	124.500.000
Số cuối năm	-	124.500.000	124.500.000
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	230.000.000	-	230.000.000
Số cuối năm	230.000.000	-	230.000.000

Quyền sử dụng đất có giá trị còn lại theo sổ sách là 230.000.000 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng (xem thuyết minh số V.18).

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	6.491.764.767	415.678.982	-	6.907.443.749
Xây dựng cơ bản dở dang	1.008.632.448	24.514.375.368	(5.034.836.201)	20.488.171.615
<i>Công trình nhà để xe</i>	<i>1.008.632.448</i>	<i>1.664.877.973</i>	<i>(2.673.510.421)</i>	<i>-</i>
<i>Công trình xây dựng nền lò hơn 30 tấn</i>	<i>-</i>	<i>19.679.766.253</i>	<i>-</i>	<i>19.679.766.253</i>
<i>Các công trình khác</i>	<i>-</i>	<i>3.169.731.142</i>	<i>(2.361.325.780)</i>	<i>808.405.362</i>
Cộng	7.500.397.215	24.930.054.350	(5.034.836.201)	27.395.615.364

12. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các nhà cung cấp khác		
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Bao bì Tân Tiến Phát Tài	2.339.743.648	2.511.683.955
Công ty TNHH Tân Thúc	2.737.350.000	1.141.800.000
Công ty Cổ phần Bao bì Mai Thụ	1.422.240.050	1.067.741.015
Công ty TNHH MTV Danh Dự	2.043.360.000	1.285.020.000
Các nhà cung cấp khác	9.577.968.257	10.676.815.238
Cộng	18.120.661.955	16.683.060.208

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>		
Millenium T&S Import - Export	395.765.000	851.131.000
Sostra., Ltd	1.245.235.760	589.979.280
Shanghai Roman Import - Export - Chu Yam	231.267.600	86.692.530
Các khách hàng khác	15.611.571.016	4.526.581.646
Cộng	17.483.839.376	6.054.384.456

14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	110.193.462	-	-	-	110.193.462
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	226.323.689	(226.323.689)	-	-
Thuế xuất, nhập khẩu	-	-	253.011.890	(253.011.890)	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.872.083.384	-	14.044.676.796	(11.866.399.723)	4.050.360.457	-
Thuế thu nhập cá nhân	1.621.817.630	-	1.736.780.920	(2.678.528.670)	680.069.880	-
Thuế tài nguyên	-	-	16.759.920	(16.759.920)	-	-
Thuế nhà đất	-	-	42.469.331	(42.469.331)	-	-
Tiền thuê đất	-	-	957.972.546	(957.972.546)	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	3.000.000	(3.000.000)	-	-
Cộng	3.493.901.014	110.193.462	17.280.995.092	(16.044.465.769)	4.730.430.337	110.193.462

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Hàng lương thực, thực phẩm xuất khẩu 0%
- Hàng lương thực, thực phẩm nội địa và dịch vụ khác 10%

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước thuế suất là 20%).

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	67.841.640.948	116.521.821.566
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng khác	2.381.743.031	2.053.543.629
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	(1.139.226.134)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu nhập chịu thuế	70.223.383.979	117.436.139.061
Thu nhập được miễn thuế	-	-
Thu nhập tính thuế	70.223.383.979	117.436.139.061
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	14.044.676.796	23.487.227.812
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	-	55.291.019
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	14.044.676.796	23.542.518.831

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Thuế tài nguyên

Công ty phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác nước dưới đất với mức 4.000 VND/m³ và cho hoạt động khai thác nước thiên nhiên dùng làm mát, vệ sinh công nghiệp, xây dựng với mức 4.000 VND/m³.

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất cho các khu đất đang sử dụng với mức tiền thuê như sau:

<u>Vi trí đất</u>	<u>Mức tiền thuê</u>
- Phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (30.995,1 m ²)	39.142 VND/m ² /năm
- Phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (7.426,7 m ²)	20.914 VND/m ² /năm

Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

15. Phải trả người lao động

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền lương phải trả	5.770.009.541	5.468.102.404
Tiền thưởng phải trả	4.871.086.000	7.258.252.000
Cộng	10.641.095.541	12.726.354.404

16. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả các tổ chức khác		
Chi phí lãi vay phải trả	21.984.484	-
Chi phí cước vận chuyển	-	211.380.000
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	-	34.468.789
Cộng	21.984.484	245.848.789

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**17. Phải trả khác****17a. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các đơn vị và cá nhân khác</i>		
Kinh phí công đoàn	893.128.797	788.365.177
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	151.600.000	-
Cổ tức phải trả	12.021.737.950	30.057.156.600
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	668.635.243	1.046.357.559
Cộng	<u>13.735.101.990</u>	<u>31.891.879.336</u>

17b. Phải trả dài hạn khác

Là khoản nhận ký quỹ, ký cược dài hạn.

17c. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

18. Vay ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay ngắn hạn phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>		
Vay ngắn hạn ngân hàng	33.200.766.000	41.510.695.070
- Vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp ⁽ⁱ⁾	12.907.100.040	29.169.693.930
- Vay Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh ⁽ⁱⁱ⁾	20.293.665.960	12.341.001.140
Vay ngắn hạn các cá nhân	-	521.900.000
Cộng	<u>33.200.766.000</u>	<u>42.032.595.070</u>

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

(i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp để bổ sung vốn lưu động sản xuất kinh doanh, thời hạn vay 04 tháng, lãi suất theo từng giấy nhận nợ. Khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp nợ phải thu, hàng tồn kho, nhà cửa vật kiến trúc, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải truyền dẫn, thiết bị dụng cụ quản lý và quyền sử dụng đất của Công ty (xem thuyết minh số V.3, V.7, V.9 và V.10).

(ii) Khoản vay Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh để bổ sung vốn lưu động sản xuất kinh doanh, thời hạn cấp hạn mức 04 tháng, lãi suất theo từng giấy nhận nợ. Khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp tiền gửi có kỳ hạn, nợ phải thu và hàng tồn kho của Công ty (xem thuyết minh số V.2a, V.3 và V.7).

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số tiền vay phát sinh trong năm</u>	<u>Số tiền vay đã trả trong năm</u>	<u>Chênh lệch tỷ giá cuối năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Vay ngắn hạn ngân hàng	41.510.695.070	131.448.496.638	(139.980.529.531)	222.103.823	33.200.766.000
Vay ngắn hạn các cá nhân	521.900.000	46.300.000	(568.200.000)	-	-
Cộng	<u>42.032.595.070</u>	<u>131.494.796.638</u>	<u>(140.548.729.531)</u>	<u>222.103.823</u>	<u>33.200.766.000</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHÌ

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

19. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do khen thưởng	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	5.160.527.713	8.940.000	(86.450.000)	5.083.017.713
Quỹ phúc lợi	763.952.265	-	(132.100.000)	631.852.265
Cộng	5.924.479.978	8.940.000	(218.550.000)	5.714.869.978

20. Vốn chủ sở hữu

20a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 02 đính kèm.

20b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ông Phạm Thanh Bình	36.536.120.000	30.446.770.000
Ông Bùi Văn Sáu	25.320.860.000	21.100.720.000
Bà Nguyễn Hương Liên	24.604.870.000	20.504.060.000
Các cổ đông khác	166.542.380.000	138.785.700.000
Cộng	253.004.230.000	210.837.250.000

Trong năm, Công ty đã phát hành cổ phiếu để chia cổ tức cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 100:20 (cổ đông hiện hữu sở hữu 100 cổ phần được nhận 20 cổ phiếu phát hành thêm) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 28 tháng 4 năm 2021. Trên cơ sở đó, Công ty đã ghi nhận tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu và giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 42.166.980.000 VND. Ngày 06 tháng 8 năm 2021 Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400371184 điều chỉnh lần thứ 20 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp về việc tăng vốn điều lệ lên 253.004.230.000 VND.

20c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	25.300.423	21.083.725
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	25.300.423	21.083.725
- Cổ phiếu phổ thông	25.300.423	21.083.725
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	25.300.423	21.083.725
- Cổ phiếu phổ thông	25.300.423	21.083.725
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

20d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2020 theo Nghị quyết số 03/NQ-ĐHCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	VND
• Chia cổ tức bằng phát hành cổ phiếu	: 42.166.980.000
• Trích quỹ công tác xã hội từ thiện	: 500.000.000
• Trích quỹ đầu tư phát triển	: 4.000.000.000

Ngoài ra, Công ty cũng tạm ứng cổ tức đợt 1 và đợt 2 năm 2021 cho các cổ đông với số tiền 25.300.423.000 VND theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 27/NQ-BCF ngày 10 tháng 12 năm 2021.

Trong năm, Công ty đã chi trả cổ tức như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ tức	43.335.841.650	9.166.868.000
Cộng	<u>43.335.841.650</u>	<u>9.166.868.000</u>

21. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

21a. Tài sản thuê ngoài

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	1.368.532.208	852.959.715
Trên 01 năm đến 05 năm	5.474.128.832	3.411.838.860
Trên 05 năm	35.761.507.899	23.801.431.768
Cộng	<u>42.604.168.939</u>	<u>28.066.230.343</u>

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động ở trên bao gồm:

- Tổng số tiền thuê 30.995,1 m² đất tại phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp với giá thuê là 39.142 VND/m²/năm. Hợp đồng thuê được ký với thời hạn 50 năm tính từ ngày 31 tháng 10 năm 2001.
- Tổng số tiền thuê 7.426,7 đất tại phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp với giá thuê là 20.914 VND/m²/năm. Hợp đồng thuê được ký với thời hạn 50 năm tính từ ngày 04 tháng 02 năm 2013.

21b. Ngoại tệ các loại

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dollar Mỹ (USD)	1.344.703,97	650.613,08
Euro (EUR)	134,69	-
Bảng Anh (£)	10.519,50	-

21c. Nợ khó đòi đã xử lý

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>		<u>Nguyên nhân xóa sổ</u>
	<u>Nguyên tệ</u>	<u>VND</u>	<u>Nguyên tệ</u>	<u>VND</u>	
Royal Foods - Paris	33.032	706.224.160	33.032	706.224.160	Đã quá hạn không thanh toán
S & B Herba Foods Limited - UK	30.213	645.953.940	30.213	645.953.940	Đã quá hạn không thanh toán
Good Life Handels GMBH - Germany	30.132	644.222.160	30.132	644.222.160	Đã quá hạn không thanh toán
Trans Actions Sarl - Senegal	27.000	577.260.000	27.000	577.260.000	Đã quá hạn không thanh toán
Kim Sun Trading Co.,	24.600	394.362.600	24.600	394.362.600	Đã quá hạn không thanh toán

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số cuối năm		Số đầu năm		Nguyên nhân xóa số
	Nguyên tệ	VND	Nguyên tệ	VND	
Ltd - UK					
Các khách hàng nước ngoài khác	51.708	907.831.040	51.708	907.831.040	Đã quá hạn không thanh toán
Các khách hàng nội địa khác	-	274.958.820	-	274.958.820	Đã quá hạn không thanh toán
Cộng		4.150.812.720		4.150.812.720	

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán thành phẩm	519.239.782.703	598.545.261.987
Doanh thu cung cấp dịch vụ	1.171.874.284	1.603.176.434
Cộng	520.411.656.987	600.148.438.421

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Chiết khấu thương mại	8.527.500.678	8.228.857.572
Hàng bán bị trả lại	195.144.961	277.602.675
Cộng	8.722.645.639	8.506.460.247

3. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của thành phẩm đã bán	390.412.210.040	418.556.410.313
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	49.979.567	96.670.708
Cộng	390.462.189.607	418.653.081.021

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	15.049.793	15.557.643
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	6.764.333.889	5.881.798.110
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	1.987.532.615	1.200.901.226
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	-	499.063.853
Cộng	8.766.916.297	7.597.320.832

5. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	834.925.498	832.132.250
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	774.456.335	664.896.462

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lỗi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	569.541.923	-
Cộng	2.178.923.756	1.497.028.712
6. Chi phí bán hàng		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	2.372.218.274	2.262.485.827
Chi phí khấu hao tài sản cố định	225.572.889	255.820.172
Chi phí dịch vụ mua ngoài	40.562.049.167	34.018.983.223
<i>Chi phí vận chuyển, bốc vác</i>	<i>33.075.454.210</i>	<i>24.505.854.705</i>
<i>Chi phí hoa hồng</i>	<i>7.486.594.957</i>	<i>9.513.128.518</i>
Chi phí khác	2.335.383.539	3.109.660.956
Cộng	45.495.223.869	39.646.950.178
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	10.697.421.690	12.087.944.931
Chi phí vật liệu quản lý	1.178.302.486	1.285.914.467
Chi phí đồ dùng văn phòng	878.943.000	423.600.791
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.580.806.745	4.965.730.880
Thuế, phí và lệ phí	1.007.071.377	902.128.128
Dự phòng phải thu khó đòi	423.098.535	104.082.932
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.250.713.144	357.803.810
Chi phí khác	2.832.834.412	3.509.119.813
Cộng	22.849.191.389	23.636.325.752
8. Thu nhập khác		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	1.000.000.000	-
Thu tiền trực in bao bì	695.621.160	513.553.475
Xử lý tài sản thừa trong năm	120.998.772	532.546.656
Thu tiền cước tàu	11.280.803.791	555.222.850
Thu nhập khác	350.339.076	260.866.568
Cộng	13.447.762.799	1.862.189.549
9. Chi phí khác		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thuế bị phạt, bị truy thu	16.296.007	210.383.587
Chênh lệch thành phẩm giữa sổ sách và thực tế từ các năm trước	-	835.864.689
Chi phí hải quan	98.520.000	-
Chi phí khấu hao tài sản cố định trong thời gian ngừng sản xuất do dịch covid	2.201.027.532	-
Chi phí lương hỗ trợ dịch covid	1.916.715.518	-
Chi phí khác	843.961.818	100.033.050

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Cộng	Năm nay	Năm trước
	5.076.520.875	1.146.281.326
10. Lãi trên cổ phiếu		
Thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất.		
11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố		
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	296.832.822.314	248.918.311.943
Chi phí nhân công	71.233.013.225	78.388.532.007
Chi phí khấu hao tài sản cố định	18.247.884.234	19.900.762.068
Chi phí dịch vụ mua ngoài	55.667.219.952	138.310.517.723
Chi phí khác	12.059.500.406	13.820.457.087
Cộng	454.040.440.131	499.338.580.828

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban Kiểm soát

	Tiền lương	Thưởng	Thù lao	Cộng thu nhập
Năm nay				
Hội đồng quản trị	2.377.287.000	346.700.000	350.000.000	3.073.987.000
Ban Tổng Giám đốc	1.782.332.000	418.000.000	236.000.000	2.436.332.000
Ban Kiểm soát	135.325.000	10.600.000	120.000.000	265.925.000
Cộng	4.294.944.000	775.300.000	706.000.000	5.776.244.000
Năm trước				
Hội đồng quản trị	2.753.124.000	118.050.000	354.000.000	3.225.174.000
Ban Tổng Giám đốc	1.674.322.000	116.250.000	237.000.000	2.027.572.000

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Tiền lương</u>	<u>Thưởng</u>	<u>Thù lao</u>	<u>Cộng thu nhập</u>
Ban Kiểm soát	146.920.000	600.000	120.000.000	267.520.000
Cộng	4.574.366.000	234.900.000	711.000.000	5.520.266.000

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Bên liên quan khác với Công ty chỉ có Công ty TNHH Thực Phẩm Bích Chi 2 là công ty con của Công ty.

Giao dịch với các bên liên quan khác

Công ty không phát sinh giao dịch với các bên liên quan khác.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công ty không có công nợ với các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là hoạt động sản xuất và chế biến các sản phẩm từ lương thực, thực phẩm. Ngoài ra, hoạt động kinh doanh khác chủ yếu là cho thuê mặt bằng chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng doanh thu (năm 2021 là khoảng 0,23%). Doanh thu và giá vốn của các hoạt động kinh doanh được trình bày tại thuyết minh số VI.1a và VI.3.

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Hoạt động kinh doanh của Công ty phát sinh gồm xuất khẩu và nội địa.

Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Nước ngoài	333.977.519.947	388.466.247.395
Trong nước	177.711.491.401	203.175.730.779
Cộng	511.689.011.348	591.641.978.174

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 3 năm 2022

Phan Thị Tuyết Sương
Người lập

Trần Văn Thiệu
Kế toán trưởng



Rham Thanh Bình
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHÌ

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Phụ lục 01: Bảng tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	68.129.261.522	128.739.961.509	4.254.609.223	461.100.000	201.584.932.254
Mua trong năm	-	855.900.000	-	-	855.900.000
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	4.170.602.768	864.233.433	-	-	5.034.836.201
Thanh lý, nhượng bán	-	(5.565.825.743)	-	-	(5.565.825.743)
Số cuối năm	72.299.864.290	124.894.269.199	4.254.609.223	461.100.000	201.909.842.712
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	18.600.318.335	63.406.494.263	2.564.501.951	165.500.000	84.736.814.549
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	44.959.367.937	95.826.497.896	3.657.752.912	286.086.671	144.729.705.416
Khấu hao trong năm	4.792.464.715	13.170.726.626	225.572.889	59.120.004	18.247.884.234
Thanh lý, nhượng bán	-	(5.565.825.743)	-	-	(5.565.825.743)
Số cuối năm	49.751.832.652	103.431.398.779	3.883.325.801	345.206.675	157.411.763.907
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	23.169.893.585	32.913.463.613	596.856.311	175.013.329	56.855.226.838
Số cuối năm	22.548.031.638	21.462.870.420	371.283.422	115.893.325	44.498.078.805
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-



Đồng Tháp, ngày 14 tháng 03 năm 2022

Trần Văn Thiệu
Kế toán trưởng

Phan Thị Tuyết Sương
Người lập

Phạm Thanh Bình
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Phụ lục 02: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	183.337.360.000	1.402.422.268	1.680.130.939	37.654.585.042	224.074.498.249
Tăng vốn từ lợi nhuận trong năm trước	27.499.890.000	-	-	(27.499.890.000)	-
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	92.979.302.735	92.979.302.735
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	6.900.000.000	-	(8.450.000.000)	(1.550.000.000)
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	-	(10.735.298.900)	(10.735.298.900)
Tạm ứng cổ tức trong năm trước	-	-	-	(30.057.156.600)	(30.057.156.600)
Số dư cuối năm trước	210.837.250.000	8.302.422.268	1.680.130.939	53.891.542.277	274.711.345.484
Số dư đầu năm nay	210.837.250.000	8.302.422.268	1.680.130.939	53.891.542.277	274.711.345.484
Tăng vốn từ lợi nhuận trong năm nay	42.166.980.000	-	-	(42.166.980.000)	-
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	53.796.964.152	53.796.964.152
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	4.000.000.000	-	(4.500.000.000)	(500.000.000)
Tạm ứng cổ tức trong năm nay	-	-	-	(25.300.423.000)	(25.300.423.000)
Số dư cuối năm nay	253.004.230.000	12.302.422.268	1.680.130.939	35.721.103.429	302.707.886.636

Đồng Tháp ngày 14 tháng 03 năm 2022



(Handwritten signature)

Phan Thị Tuyết Sương
Người lập

Trần Văn Thiệu
Kế toán trưởng

Phạm Thành Bình
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM BÍCH CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

Số 10 BC.HĐQT
V/v giải trình chênh lệch
LNST năm 2021 chênh lệch
hơn 10% so với cùng kỳ năm 2020.

TP.Sa Đéc, ngày 17 tháng 3 năm 2022

Kính gửi : - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước
- Sở Giao Dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công Ty : Công Ty cổ phần thực phẩm Bích Chi
Địa chỉ : 45x1 Nguyễn Sinh Sắc, Phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Thông Tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán ;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 (riêng) đã được soát xét của Công Ty cổ phần thực phẩm Bích Chi ,

Công Ty cổ phần thực phẩm Bích Chi xin giải trình về việc lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 giảm 42,14 % so với lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp cùng kỳ năm 2020 :

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 : 92.979.302.735 đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 : 53.796.964.152 đồng

- 39.182.338.583 # Giảm 42,14% so cùng kỳ năm 2020

Nguyên nhân :

- Từ tháng 8 năm 2021 tại Đồng Tháp do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 diễn biến rất phức tạp , Công Ty phải tạm ngưng sản xuất 02 tháng liên tục để thực hiện công tác phòng chống dịch . Quý 3 năm 2021 sản lượng thấp do không đủ lao động để bố trí 100% dây chuyền sản xuất . Ngoài ra ,chi phí đầu vào tăng cao (đặc biệt là chi phí vận chuyển tàu biển tăng cao bất thường), đã làm ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty dẫn đến lợi nhuận sau thuế bị giảm 42,14% so cùng kỳ năm 2020.

Trên đây là giải trình về lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 giảm 42,14% so với cùng kỳ năm 2020.

Trân trọng,

Đại diện theo pháp luật
Tổng Giám Đốc

PHẠM THANH BÌNH